

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày: 23 - 6 - 2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và ông Nguyễn Thế Quý.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Hà Văn H - sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn T, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C và bà Nguyễn Thị T; vợ: Phạm Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: không; tiền án: tại bản án số 117/2014/HSST ngày 24/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (tại bản án này đã xác định H tái phạm) và H chưa thi hành số tiền 920.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm của bản án này. nhân thân: ngày 10/8/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm, tại bản án số 26/2010/HSPT đã tuyên phạt Hà Văn H 18 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” (tại thời điểm H thực hiện hành vi phạm tội của bản án này bị cáo mới 16 tuổi 05 tháng 07 ngày). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2020 đến ngày 24/3/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Bá M - sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn NN (nay là thôn N), xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Ông Hà Văn C - sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn T, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: ông Nguyễn Văn H1 - sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn HMY, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H là đối tượng có tiền án và nghiện ma túy; khoảng 22 giờ ngày 14/3/2020, H điều khiển xe mô tô BKS 90B2-592... mang theo 02 gói ma túy tổng hợp dạng “Đá” và một số dụng cụ khác đi đến nhà nghỉ BA thuộc thôn HMY, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam với mục đích thuê phòng để sử dụng ma túy. Khi đến nhà nghỉ, H gặp ông Hoàng Bá M (người quản lý nhà nghỉ) và hỏi thuê một phòng nghỉ qua đêm, ông M đưa chìa khóa phòng 4... cho H và hỏi chứng minh nhân dân đâu, H trả lời “*Bị mất rồi*”; H cầm một chai nước lọc ở quầy lễ tân đi lên phòng 4... mở cửa đi vào trong phòng, đóng cửa phòng rồi khóa lại. Tại phòng nghỉ, H mở nắp chai nước, đổ bớt nước trong chai đi rồi lấy chiếc dũa móng tay khoét hai lỗ tròn trên nắp vỏ chai nước lọc, lấy cồng thủy tinh và ống hút nhựa mang theo lắp vào nắp chai để tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Chuẩn bị xong dụng cụ, H lấy hai gói ma túy mang theo để lên giường ngủ rồi lấy một phần ma túy trong túi nilon bỏ vào cồng thủy tinh, dùng bật lửa đốt phía dưới đáy cồng và ngậm miệng vào đầu ống hút nhựa để sử dụng ma túy, sử dụng xong ma túy H nằm trên giường nghỉ ngơi. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Liêm Phong đến nhà nghỉ BA yêu cầu khách các phòng mở cửa để kiểm tra hành chính; H mở cửa phòng quan sát thấy có lực lượng Công an thì đóng cửa lại, chốt phía trong rồi chạy về phía giường cầm hai gói ma túy và mở cửa sổ phía sau phòng nghỉ để ném hai gói ma túy qua cửa sổ với mục đích để phi tang, nhưng 02 gói ma túy lại rơi xuống mái tôn nhà kho phía dưới tầng một của nhà nghỉ. Tiến hành kiểm tra phòng nghỉ 4... của H thuê, Công an xã Liêm Phong phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy, nên đã kiểm tra xung quanh và phát hiện 02 gói ma túy ở trên mái tôn phía dưới tầng một nhà nghỉ, Công an xã Liêm Phong đã dẫn H tới vị trí 02 gói ma túy này; H thừa nhận hai gói ma túy của H vừa ném xuống trước đó. Lực lượng Công an xã Liêm Phong đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn H.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- Thu giữ tại mái tôn nhà kho của nhà nghỉ BA 02 (hai) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu QT01; thu trong phòng 4... nhà nghỉ BA 01 (một) ống thủy tinh màu trắng hình trụ tròn, dài 20cm một đầu cong, tại vị trí đầu cong có hai hình cầu, một hình có lỗ đường kính 0,5cm, dưới đáy có bảm dính chất màu đen, niêm phong ký hiệu M1; 01 (một) đoạn sắt dài 18cm một đầu nhọn hình tam giác bị bẻ cong; 01 (một) bình ga mi ni đầu bình có gắn đầu khò; 01 (một) bật lửa màu đỏ bị mất phần kim loại; 01 (một) chai nhựa bên trong có chứa nước, nắp chai có đục hai lỗ tròn; 01 (một) xe mô tô BKS 90B2-592...; thu trên người H 01 (một) điện thoại Nokia 105 đã qua sử dụng, niêm phong ký hiệu QT02; 01 (một) điện thoại Samsung A7 đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu QT03 và số tiền 8.550.000 đồng (tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), niêm phong ký hiệu QT

- Ông Hà Văn C tự nguyện giao nộp 01 đăng ký của xe mô tô BKS 90B2-592...; ông Hoàng Bá M tự nguyện giao nộp 01 sổ quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú, 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự, 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (đều là bản sao có công chứng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn H tại thôn T, xã LC, huyện TL, tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 35/PC09-MT ngày 17/3/2020, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

- *Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,512g (năm phẩy năm trăm mười hai gam) loại Methamphetamine.*

- *01 (một) công thủy tinh màu trắng, phần đầu có hai hình tròn trong hộp ký hiệu M1 gửi giám định có bám dính ma túy loại Methamphetamine.*

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTL ngày 27/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Hà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Hà Văn H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 đoạn sắt dài 18cm một đầu nhọn hình tam giác; 01 bình ga mi ni đầu bình có gắn đầu khò; 01 bật lửa màu đỏ bị mất phần kim loại; 01 chai nhựa bên trong có chứa nước. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 105; 01 điện thoại Samsung A7 và số tiền 8.550.000 đồng.

Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo

được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 14/3/2020, tại phòng 4... nhà nghỉ BA thuộc địa phân thôn HMY, xã LP, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Hà Văn H đã tàng trữ 02 (hai) túi ma túy có khối lượng 5,512g (năm phẩy năm trăm mười hai gam) loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi biết có lực lượng Công an xã Liêm Phong đến kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ, H đã ném 02 túi Methamphetamine này qua cửa sổ nhà nghỉ để phi tang nhưng 02 gói ma túy lại rơi xuống mái tôn nhà kho tầng 1 của nhà nghỉ, thì bị tổ công tác Công an xã Liêm Phong phát hiện bắt quả tang. Do khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trên 05 gam và dưới 30 gam, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; hành vi đó nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hàng vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: mặc dù bản án số 117/2014/HSST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo là tái phạm. Tuy nhiên thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án tại bản án số 26/2010/HSPT ngày 10/8/2010 của Tòa án nhân tỉnh Hà Nam thì bị cáo 16 tuổi 05 tháng 07 ngày, vì vậy theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, căn cứ khoản 3 điều 7; điểm b khoản 1 điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì lần kết án tại bản án số 26/2010/HSPT ngày 10/8/2010 của Tòa án nhân tỉnh Hà Nam được coi là không có án tích. Do đó áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì lần phạm tội ngày 14/3/2020 bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, cần

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ và người đã bán ma túy cho H: quá trình điều tra Hà Văn H khai nhận đã mua số ma túy trên của một người đàn ông tại bến xe Nam Định với giá 2.500.000 đồng (H không biết lai lịch của người này); ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác. Do vậy HĐXX không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy trên và người đã bán ma túy cho H.

[5] Đối với anh Hoàng Bá M, quá trình điều tra xác định: khi anh M cho H thuê phòng nhà nghỉ, anh M hoàn toàn không biết H thuê phòng để sử dụng ma túy; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không xem hành vi trên của anh M là phù hợp pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 đoạn sắt dài 18cm một đầu nhọn hình tam giác; 01 bình ga mi ni đầu bình có gắn đầu khò; 01 bật lửa màu đỏ bị mất phần kim loại; 01 chai nhựa bên trong có chứa nước: đây là những vật chứng liên quan đến tội phạm của vụ án không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 105; 01 điện thoại Samsung A7 và số tiền 8.550.000 đồng: quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm của vụ án, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với bản sao sổ quản lý kinh doanh dịch vụ lưu trú, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do ông Hoàng Bá M giao nộp; lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 90B2-592..., quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của ông Hà Văn C, ông C cho H mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, ông C hoàn toàn không biết H dùng chiếc xe trên làm công cụ phạm tội. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại xe mô tô và giấy tờ liên quan cho ông Hà Văn C là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Hà Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 15/3/2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn sắt dài 18cm một đầu nhọn hình tam giác; 01 (một) bình ga mi ni đầu bình ga có gắn đầu khò; 01 (một) bật lửa màu đỏ bị mất phần kim loại và 01 (một) chai nhựa bên trong có chứa nước, nắp chai màu xanh có đục hai lỗ tròn và toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong số 35/PC09-MT, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”; 01 (một) hộp niêm phong số 35/PC09-MT, mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả M1”.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn H 01 (một) điện thoại Nokia 105; 01 (một) điện thoại Samsung A7 và số tiền 8.550.000 đồng (tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm. Số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 22 lập ngày 28/5/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

3. Án phí: buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh

